TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*Tp. Kon Tum, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2022/TLST-DS ngày 26/12/2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày để từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Đ. Trụ sở: 130 Ph, phường 3, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hữu S, chức vụ: Nhân viên Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Kon Tum (theo Quyết định ủy quyền số 14/QĐ-DAB.KT ngày 03/10/2022 của Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Kon Tum).

Địa chỉ chi nhánh: Số 421 Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 2, thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.*Về số tiền trả nợ:* Chị Phạm Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền nợ tính đến ngày 04/04/2023 là 1.053.584.724 đồng *(Một tỷ không trăm năm mươi ba triệu năm trăm tám mươi tư nghìn bảy trăm hai mươi bốn đồng)*. Trong đó, tiền gốc là 850.000.000 đồng *(Tám trăm năm mươi triệu đồng)*, nợ lãi 203.584.724 đồng (Trong đó, lãi trong hạn là 36.419.998 đồng, lãi quá hạn là 167.164.726 đồng).

Trường hợp chị Phạm Thị Thu H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ, thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử lý tài sản đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất có diện tích 180 m^2 tại tờ bản đồ số 92, số thửa 79; Quyền sở hữu tài

sản gắn liền với quyền sử dụng đất nêu trên là nhà ở cấp 4, diện tích xây dựng 130 m^2 ; Địa chỉ nhà và đất tại thôn 1, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI652317, số vào sổ CS02123 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 17/8/2017 mang tên bà Phạm Thị Thu H để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0181/TC20 ngày 17/9/2020 giữa bà Phạm Thị Thu H với Ngân hàng TMCP Đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có sự thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 157, Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Phạm Thị Thu H phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.650.000 đồng *(Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền 4.650.000 đồng *(Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* chị Phạm Thị Thu H phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ đã tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 14/02/2023 giữa Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum với Ngân hàng TMCP Đ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thị Thu H phải chịu 21.803.770 đồng *(bằng chữ: Hai mươi mốt triệu, tám trăm linh ba nghìn, bảy trăm bảy mươi đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 20.989.000 đồng *(Hai mươi triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001147 ngày 23/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ HƯỜNG